TÒA ÁN ND QUẬN TÂY HỒ THÀNH PH□ HÀ N□I	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 132 /2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 371; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 54; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban th- ờng vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 116/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 05 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự***:

1.Chị **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1986,

2.Anh **Nguyễn T,** sinh năm 1985

Cùng HKTT và hiện ở tại: cụm 5, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Nguyễn T và chị Nguyễn Thị C tự nguyện đăng kí kết hôn ngày 30/8/2010 tại Ủy ban nhân dân phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội (quyển số: 01/2010), đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải ngày 10 tháng 05 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người yêu cầu cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn T và chị Nguyễn Thị C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị C, anh T cùng xác nhận, anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thái B sinh ngày 19/8/2012. Sau ly hôn, chị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu B đến khi cháu B đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên không xét.

Anh T có quyền thăm nuôi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ chung*: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu cả 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0002510 ngày 07 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đ- ơng sự;
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
-L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình